TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ MỚI** **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2017/DS-ST
Ngày: 15/9/2017.
V/v tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Thanh Bình**.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà **Hoàng Thị Thiện Lai**.
2. Ông **Trương Phước Công**.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Võ Thị Thảo**, cán bộ Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Không tham gia.

Trong ngày 15 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 35/2017/TLST-DS ngày 02.3.2017 về tranh chấp: "Hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2017/QĐST-DS ngày 03 tháng 8 năm 2017, giữa các đương sự:

1/Nguyên đơn: Bà **Tống Thị Thu N**, sinh năm 1974; Địa chỉ: Số 2F/135, KĐT 8, phường MP, thành phố LX, tỉnh An Giang. Có mặt.

2/Bị đơn: Bà **Đoàn Thị Đ**, sinh năm 1987;
Ông **Nguyễn Đức T**, sinh năm 1982;
Cùng ngụ: Tổ 22, ấp LB, xã LĐA, huyện CM, tỉnh An Giang; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 23.02.2017 và các lời khai nguyên đơn: vào ngày 11.11.2015 (dl) bà có cho vợ chồng bà Đoàn Thị Đ và ông Nguyễn Đức T vay số tiền 60.000.000 đồng để đáo hạn ngân hàng, thời hạn vay là 7 ngày, thỏa thuận lãi suất 3%/tháng từ khi vay ông T, bà Đ không đóng lãi cho bà, bà đến nhà đòi lại nhiều lần nhưng ông bà hẹn nhưng không thực hiện. Nay yêu cầu bà Đ và ông T trả số tiền vay cho bà. Nay bà yêu cầu ông Nguyễn Đức T và bà Đoàn Thị Đ trả cho

bà số tiền 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng) và yêu cầu tính lãi từ ngày 11.11.2015 cho đến khi kết thúc vụ kiện.

Bị đơn bà Đoàn Thị Đ và ông Nguyễn Đức T đã được tống đạt Thông báo thụ lý vụ án, thông báo về các phiên hòa giải nhưng bà Đ, ông T không gửi văn bản ghi ý kiến của ông, bà về các yêu cầu khởi kiện của bà N cho Tòa án. Nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của bà Đ và ông T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[2.1] Về thủ tục tống tụng: Bà Đoàn Thị Đ và ông Nguyễn Đức T đã được tống đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa nhưng hôm nay bà Đ và ông T vẫn vắng mặt không lý do chính đáng. Căn cứ Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà Đ, ông T là đúng theo quy định của pháp luật. Bà Tống Thị Thu N khởi kiện đồng bị đơn: Bà Đoàn Thị Đ và ông Nguyễn Đức T. Bà Đ, ông T có nơi cư ngụ tại ấp LB, xã LĐA, huyện CM, tỉnh An Giang. Nên Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang thụ lý giải quyết là đúng theo quy định tại các Điều 26, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2.2]Về nội dung: Bà N khởi kiện yêu cầu bà Đ, ông T trả 60.000.000 đồng. Quá trình giải quyết Tòa án đã tống đạt các thông báo thụ lý, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng phía bị đơn vắng mặt không có lý do và cũng không có ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của bà N. Căn cứ các chứng cứ do nguyên đơn cung cấp là biên nhận nợ vào các ngày 11.11.2015 có chữ ký của bà Đ, ông T nên có cơ sở xác định bà Đ, ông T có vay của bà N với số tiền 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng). Xét thấy hợp đồng này là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với Điều 471 Bộ luật dân sự 2005. Do bà Đ, ông T không thực hiện nghĩa vụ trả lại số tiền trên cho bà N là vi phạm nghĩa vụ thanh toán được quy định tại Điều 474 Bộ luật dân sự 2005. Do đó, yêu cầu khởi kiện của bà N là có cơ sở. Quá trình gải quyết bà N có yêu cầu tính lãi và từ 11.11.2015 cho đến khi xét xử là phù hợp nên hội đồng xét xử chấp nhận. Số lãi được tính như sau: 60.000.000đ x 9%/năm x 21 tháng = 9.450.000đ.

[2.3] Do bà Đ, ông T là vợ chồng áp dụng Điều 25 luật hôn nhân và gia đình buộc ông T có trách nhiệm liên đới cùng bà Đ trả số tiền cho bà Nguyệt. Từ những cơ sở trên nghĩ nên buộc bà Đ, ông T phải trả cho bà N số tiền 60.000.000đ và số tiền lãi 9.450.000đ tổng cộng 69.450.000đ.

Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 471; Điều 474, điều 476 Bộ luật dân sự 2005; Điều 26, Điều 35, Điều 147, Điều 227 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Tống Thị Thu N.

- Buộc ông Nguyễn Đức T và bà Đoàn Thị Đ có trách nhiệm liên đới trả cho bà Tống Thị Thu N số tiền vốn 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng) và lãi 9.450.000đ tổng cộng 69.450.000đồng.

- **Án phí DSST**: Ông Nguyễn Đức T và bà Đoàn Thị Đ phải chịu là 3.472.500đ (Ba triệu bốn trăm bảy mươi hai ngàn năm trăm đồng).

- Bà Tống Thị Thu N không phải chịu án phí hoàn trả số tiền tạm ứng án phí bà N đã nộp là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0013658 ngày 02.3.2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

Báo cho các bên đương sự biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng ông Nguyễn Đức T và bà Đoàn Thị Đ được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thanh Bình

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Nga

Hoàng Thị Thiện Lai **Trần Thanh Bình**